

Bản án số: 57/2019/HS-ST  
Ngày: 17/4/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Quách Thị Phương Thuý.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Cư, bà Nguyễn Thị Liên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Diệu Linh- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thu Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST-HS ngày 04/4/2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, sinh năm 1992. ĐKHKTT: Thôn Đ, xã L, thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: Không cố định. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 7/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Không xác định. Mẹ đẻ là bà Vũ Thị N. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Tiền án: Tại bản án số 25/2016/HSST ngày 08/7/2016, bị TAND huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2017, chưa được xóa án tích). Tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định số 40/QĐ-XPHC ngày 16/01/2016, bị Công an phường Cộng Hòa, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (nộp tiền phạt ngày 03/02/2016). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 25/12/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

*\* Người làm chứng:*

- Anh Bùi Đình K, sinh năm 1984.

Trú quán: Thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1988.

Trú quán: Khu 3, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần ma túy để sử dụng cho bản thân nên khoảng 23 giờ 45 phút ngày 19/12/2018, Nguyễn Văn T thuê anh Bùi Đình K điều khiển xe taxi BKS 34A-227.00 từ ngã ba Q, huyện C đến đường N, phường T, thành phố H. Khi đi đến đầu ngõ 78 N, T bảo anh K dừng xe chờ. T đi vào trong ngõ mua của một người đàn ông tên Hùng (không biết họ tên, địa chỉ) 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 500.000đ rồi quay lại chỗ anh K. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 20/12/2018, khi T đi đến trước cửa nhà số 10/78 N, phường T, thành phố H thì bị Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra, thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 túi nilon màu trắng, kích thước (3 x 4)cm chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 31/KLGD-PC09 ngày 22/12/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong bì thư ghi thu của Nguyễn Văn T gửi giám định có tổng khối lượng 0,683 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,554 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn T khai nhận hành vi mua và cất giấu ma túy để sử dụng như đã nêu trên. Không xác định được đối tượng bán ma túy cho T.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKSTPHD ngày 25/3/2019, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Nguyễn Văn T từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/12/2018. Tịch thu tiêu huỷ 0,554 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày

20/12/2018, tại trước cửa nhà số 10/78 Nguyễn Thị Duệ, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn T đang cất giấu trái phép 0,683 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực TNHS, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc cất giấu trái phép 0,683 gam Methamphetamine trên người để sử dụng. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. VKSND thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

**[2]** *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo:* Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị Công an phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 40/QĐ-XPHC ngày 16/01/2016. Tại Bản án 25/2016/HSST ngày 08/7/2016, bị TAND huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng và có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo mục đích trừng trị và giáo dục đối với bị cáo.

**[3]** *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[4]** *Về vật chứng:* 0,554 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

**[5]** *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[6]** *Về tố tụng và các vấn đề khác:* Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Anh Bùi Đình K không biết việc phạm tội của bị cáo; không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1

Điều 52, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt Nguyễn Văn T **21** (*hai mươi mốt*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/12/2018.
3. Tịch thu tiêu hủy 0,554 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.  
*Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2019 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.*
4. Buộc Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam, bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Quách Thị Phương Thuý**